

Số: 12/2022/QĐST-HNGĐ

S, ngày 19 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 13/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Chu Thị Đ.

2. Anh Hoàng Văn H.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản K, xã V, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 4, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Đ và anh Hoàng Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/02/2018 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện , tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị Đ và anh H chung sống hoà thuận, hạnh phúc được khoảng 03 năm. Đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống không có tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra thường xuyên cãi vã, vợ chồng anh, chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hoà giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện tốt hơn, mà ngày càng trầm trọng. Thực tế vợ, chồng anh H và chị Đ đã sống ly thân đến nay được 11 tháng.

Đến nay chị Đ và anh H đều xác nhận tình cảm giữa vợ, chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Chu Thị Đ và anh Hoàng Văn H xác nhận có 01 con chung là cháu Hoàng Hải Đ, sinh ngày 08/5/2018. Hiện nay cháu khoẻ mạnh, phát triển bình thường và đang ở cùng với chị Đ. Khi ly hôn, vợ chồng anh, chị thoả thuận để chị Chu Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Hải Đ đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Văn H cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 1.000.000 (Một triệu đồng/ tháng) cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2022.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Trong thời gian chung sống, anh, chị không có tài sản chung, không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Chu Thị Đ và anh Hoàng Văn H thỏa chị Chu Thị Đ chịu toàn bộ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Chu Thị Đ và anh Hoàng Văn H đề nghị Tòa án nhân dân thị xã S công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con là phù hợp quy định tại Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị Đ và anh Hoàng Văn H.

1.2 Về con chung: Chị Chu Thị Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Hải Đ, sinh ngày 08/5/2018 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Hoàng Văn H phải cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ (Một triệu đồng) một tháng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2022.

Kể từ ngày chị Chu Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án (Đối với khoản tiền cấp dưỡng) cho đến khi thi hành án xong, anh Hoàng Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 - Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[2] Về lệ phí: Chị Chu Thị Đ phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số:

0004994 ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã S. Chi Đ đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tx S;
- Đường sự (2);
- Chi cục THADS tx S;
- UBND xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai.
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang